

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ G
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HS-ST

Ngày 29 tháng 6 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ca Kiều Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Nhạn

Bà Cao Thị Mỹ Phượng

- Thư kí phiên tòa: Ông Lê Khắc Hải, cán bộ Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Quốc Dự, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lí số: 26/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Quang S (tên gọi khác: Tám Tàn), sinh năm 1988 tại Cà Mau; nơi cư trú: Khóm 2, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang C (đã chết) và bà Lê Thị Đ; bị cáo chưa có vợ; có 05 anh, chị em, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền án: 01 tiền án theo Bản án hình sự số 29/2020/HS-ST ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân thị xã G tuyên phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2010 bị áp dụng biện pháp xử lí hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời gian 24 tháng, theo Quyết định số 2556 ngày 07/7/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G, đã chấp hành xong; Năm 2016 bị Công an thị xã G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 191 ngày 17/7/2016, với số tiền phạt là 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đã nộp phạt xong ngày 17/7/2016; Năm 2017 bị Tòa án nhân dân thị xã G ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lí hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng, đã

chấp hành xong ngày 04/10/2019. Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 12/11/2020 và chấp hành án phạt tù ngày 12/11/2020 cho đến nay, (có mặt).

2. **Huỳnh Như I** (tên gọi khác: Gái Lớn), sinh năm 1994 tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp 2, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm móng; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Dũng và bà Nguyễn Bích Phương; bị cáo chưa có chồng; có 03 anh, em, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2020 cho đến nay, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 12/11/2020, lực lượng Công an thị xã G đến nhà Trần Quang S, địa chỉ: khóm 2, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu để áp giải Trần Quang S chấp hành án phạt tù. Khi đến nhà Trần Quang S thì lực lượng Công an thị xã G phát hiện Trần Quang S, Huỳnh Như I, Quách Hồng T đang sử dụng ma túy, nên tiến hành bắt quả tang, kiểm tra thu giữ những đồ vật như sau:

Thu giữ trong túi quần Trần Quang S đang mặc 01 gói giấy bạc, 01 gói giấy lịch chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, 01 ví da màu nâu bên trong có số tiền 5.400.000 đồng và 01 điện thoại di động cảm ứng phía trước có chữ LG, màu vàng đồng, số IME: 358963007-135548-8 và 01 sim 4G.

Kiểm tra trên người của Huỳnh Như I (bên trong áo lót đang mặc) thu giữ 01 gói ny lon màu trắng trên gói có chữ “Tusin” được nẹp miệng một đầu có kích thước 7cm x 10cm (kiểm tra trong gói ny lon này phát hiện bên trong có chứa 02 gói nylon có kích thước 4,2cm x 7,5cm được nẹp miệng một đầu, có viền màu đỏ, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng dạng rắn; 01 gói nylon màu trắng có kích thước 2cm x 3,4cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng dạng rắn; 01 gói nylon màu trắng có kích thước 1,5cm x 2cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng dạng rắn nghi là ma túy). Thu trong túi áo khoát bên phải, phía trước mà Huỳnh Như I đang mặc 01 phễu thủy tinh, (một đầu hình cầu, một đầu gắn ống hút nhựa màu hồng), bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy.

Ngoài ra, Lực lượng Công an thị xã G còn thu giữ tại nơi Trần Quang S, Huỳnh Như I, Quách Hồng T sử dụng ma túy, các đồ vật gồm: 01 chai gas; 01 chai nhựa; 02 quẹt gas; 01 ống hút nhựa dài 9,5cm; 01 ống hút nhựa dài 7cm; 20 bọc nylon màu trắng, 12 ống phễu thủy tinh, 01 bơm tiêm chưa sử dụng, 01 quẹt gas màu đỏ không nhãn hiệu, 01 cây kéo cán màu xanh.

Qua làm việc Trần Quang S thừa nhận 01 gói giấy bạc, 01 gói giấy lịch chứa chất bột màu trắng lực lượng Công an thu trong túi quần Jean S đang mặc là Heroin, do S mua của một người đàn ông tên Tư ở phường 8, thành phố Cà Mau với giá 400.000 đồng để sử dụng.

Số ma túy trong người Huỳnh Như I và trong ống phễu mà Công an thu giữ là do S mua của Lâm Xà Rết tại khóm 4, phường 1, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu với giá 1.000.000 đồng để sử dụng. Khi lực lượng Công an đến vì sợ bị bắt nên S đưa ma túy cho Huỳnh Như I cất giấu bên trong áo lót để tránh bị Công an phát hiện.

Làm việc với Cơ quan điều tra Huỳnh Như I đã thừa nhận hành vi cất giấu ma túy giúp Trần Quang S, nhằm tránh sự phát hiện của lực lượng Công an.

Tại kết luận giám định số 112/KLGD-PC09 ngày 17/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể bên trong 04 gói nylon (kí hiệu M1) gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 8,58361 gam; Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy, gồm 01 gói giấy bạc và 01 gói giấy lịch (kí hiệu M2) là chất ma túy; loại Heroin có khối lượng 0,09314 gam; Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong 01 đoạn ống thủy tinh, một đầu hình cầu (kí hiệu M3) là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,07893gam.

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 01/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu truy tố: Bị cáo Trần Quang S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Huỳnh Như I về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố, giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo Trần Quang S, Huỳnh Như I về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị: Áp dụng điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Quang S từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm 06 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Như I từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự giao trả tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội cho chủ sở hữu, tịch thu nộp ngân sách nhà nước các tài sản là công cụ phương tiện phạm tội, tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng theo quy định của pháp luật.

Đối với Quách Hồng T không biết việc Trần Quang S tàng trữ trái phép chất ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Quang S, Huỳnh Như I, Quách Hồng T không có dấu hiệu phạm tội tổ chức sử dụng ma túy nên không xử lí. Đối với đối tượng

tên Lâm Xà Rét và tên Tư chưa đủ căn cứ xác định hành vi mua bán chất ma túy nên không xử lí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Lời khai của các bị cáo Trần Quang S, Huỳnh Như I trong quá trình điều tra, truy tố cũng như lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ, nên có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 12/11/2020, Công an thị xã G bắt quả tang các bị cáo Trần Quang S và Huỳnh Như I thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà bị cáo S thuộc Khóm 2, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ pháp luật.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Trần Quang S, Trần Như I có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân, thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lí của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc, phù hợp để thời gian cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội đủ đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục và thức chấp hành pháp luật đối với từng bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự tổ chức, bàn bạc, phân công vai trò, trách nhiệm và chưa có sự cấu kết chặt chẽ trong quá trình thực hiện tội phạm. Để có căn cứ xem xét vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định hành vi của từng bị cáo như sau:

[3.1] Đối với bị cáo Trần Quang S: Khi Công an đến kiểm tra thì bị cáo S đưa gói ma túy cho bị cáo Huỳnh Như I, bị cáo I cất gói ma túy vào áo ngực bên phải đang mặc, khối lượng ma túy qua giám định là 8,58361 gam (loại Methamphetamine); kiểm tra trong túi áo khoác đang mặc trên người Huỳnh

Như I có 01 phễu thủy tinh, qua giám định khối lượng ma túy có trên phễu là 0,07893 gam (loại Methamphetamine); ngoài ra, bị cáo S còn cất giấu 02 gói ma túy trong túi quần Jean, phía trước, bên phải của bị cáo đang mặc, có khối lượng ma túy qua giám định là 0,09314 gam (loại Heroin), toàn bộ số ma túy thu giữ tại hiện trường là của bị cáo S. Do đó, bị cáo S phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy là 8,75568 gam gồm 02 loại ma túy là Methamphetamine và Heroin, theo tình tiết định khung “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng hoặc thể tích của các chất đó tương ứng với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, vào ngày 10/9/2020, bị cáo S bị Tòa án nhân dân thị xã G xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm a, g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự, là loại tội phạm rất nghiêm trọng, trong thời gian chờ chấp hành án thì bị cáo tiếp tục phạm tội, thể hiện hành vi xem thường pháp luật của bị cáo, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo tình tiết định khung quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt của bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo theo quy định pháp luật.

[3.2] Đối với bị cáo Huỳnh Như I: Bị cáo nhận gói ma túy của bị cáo S đưa và trực tiếp cất giấu vào áo ngực bên phải đang mặc, qua giám định có khối lượng là 8,58361 gam ma túy (loại Methamphetamine) và trong áo khoác của bị cáo I có cái phễu chứa chất ma túy, qua giám định khối lượng ma túy có trên phễu là 0,07893 gam (loại Methamphetamine), như vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy thu giữ trên người là 8,66254 gam ma túy loại Methamphetamine theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và bị cáo có nhân thân tốt, nên cần giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, khắc phục, sửa chữa sai lầm, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu đã thu giữ các vật chứng như sau:

- 01 (một) ví da màu nâu, bên trong ví có 5.400.000 đồng (năm triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam đang lưu hành gồm: 03 (ba) tờ tiền mệnh giá năm trăm nghìn đồng; 12 (mười hai) tờ tiền mệnh giá hai trăm nghìn đồng; 15 (mười lăm) tờ tiền mệnh giá một trăm nghìn đồng.

- 01 (một) gói niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định: Gói niêm phong có đặc điểm: số 112/GĐ-2020, có chữ KI ghi tên Nguyễn Quốc Khải và có 04 (bốn) dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu.

- 01 (một) điện thoại di động cảm ứng phía trước có chữ LG, mặt sau màu vàng đồng, bên trong điện thoại có dãy số IMEL: 358963-07-135548-8, có gắn một thẻ sim có chữ 4G Vinaphon, trên sim có dãy số: 89840, 20001, 11603, 8902.

- 01 (một) chai gas màu đen, có đường kính 5,2cm, cao 20cm; 01 (một) chai nhựa nắp màu đen có khoét 02 lỗ, một lỗ có gắn ống nhựa màu tím, cao 21cm; 02 (hai) hột quet gas đã qua sử dụng; 01 (một) ống nhựa vót nhọn một đầu, dài 9,5cm, màu trắng xanh; 01 (một) ống nhựa vót nhọn một đầu, dài 7cm, màu trắng đỏ; 20 (hai mươi) bọc nylon màu trắng; 12 (mười hai) ống thủy tinh; 01 (một) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 (một) cây kéo cán màu xanh; 01 (một) hột quet gas màu đỏ không nhãn hiệu.

Hội đồng xét xử xét thấy: Vật chứng thu giữ là ví da và bên trong có số tiền 5.400.000 đồng không phải là công cụ, phương tiện phạm tội là tài sản của mẹ bị cáo bà Lê Thị Diệp không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần được trả lại cho bà Diệp và bà Diệp đã nhận lại tài sản theo biên nhận ngày 14/12/2020; đối với vật chứng là điện thoại di động cảm ứng hiệu LG có gắn một thẻ sim 4G Vinaphon là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu xung quỹ; đối với vật chứng là mẫu vật còn lại sau giám định và các vật chứng khác không còn giá trị sử dụng khác thì cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm a, c khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt, xử lí vật chứng là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Đối với Quách Hồng T không biết việc Trần Quang S tàng trữ trái phép chất ma túy và không có hành vi đồng phạm đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo S và bị cáo I nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Quang S, Huỳnh Như I, Quách Hồng T không có dấu hiệu phạm tội tổ chức sử dụng ma túy nên không xem xét xử lí là phù hợp.

[8] Đối với đối tượng tên Lâm Xà Rết và tên Tư chưa đủ căn cứ xác định hành vi mua bán chất ma túy, nên chưa có căn cứ truy tố trách nhiệm hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Quang S và bị cáo Trần Như I, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang S (tên gọi khác: Tám Tàn) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Trần Quang S (Tám Tàn) 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2020/HSST ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù. Tổng mức hình phạt bị cáo Trần Quang S (Tám Tàn) phải chấp hành là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 12/11/2020.

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố : Bị cáo Huỳnh Như I (tên gọi khác: Gái Lớn) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Huỳnh Như I (Gái Lớn) 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 12/11/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự ; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bà Lê Thị Diệp: 01 (một) ví da màu nâu, bên trong ví có 5.400.000 đồng (năm triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam đang lưu hành gồm: 03 (ba) tờ tiền mệnh giá năm trăm nghìn đồng; 12 (mười hai) tờ tiền mệnh giá hai trăm nghìn đồng; 15 (mười lăm) tờ tiền mệnh giá một trăm nghìn đồng (bà Diệp đã nhận lại tài sản theo biên nhận ngày 14/12/2020).

Tịch thu xung quỹ: 01 (một) điện thoại di động cảm ứng phía trước có chữ LG, mặt sau màu vàng đồng, bên trong điện thoại có dãy số IMEI: 358963-07-135548-8, có gắn một thẻ sim có chữ 4G Vinaphon, trên sim có dãy số: 89840, 20001, 11603, 8902.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định: Gói niêm phong có đặc điểm: số 112/GĐ-2020, có chữ kí ghi tên Nguyễn Quốc Khải và có 04 (bốn) dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu; 01 (một) chai gas màu đen, có đường kính 5,2cm, cao 20cm; 01 (một) chai nhựa nắp màu đen có khoét 02 lỗ, một lỗ có gắn ống nhựa màu tím, cao 21cm; 02 (hai) hột quẹt gas đã qua sử dụng; 01 (một) ống nhựa vót nhọn một đầu, dài 9,5cm, màu trắng xanh; 01 (một) ống nhựa vót nhọn một đầu, dài 7cm, màu trắng đỏ; 20 (hai mươi) bọc nylon màu trắng; 12 (mười hai) ống thủy tinh; 01 (một) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 (một) cây kéo cán màu xanh; 01 (một) hột quẹt gas màu đỏ không nhãn hiệu.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lí và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Quang S (Tám Tàn), Huỳnh Như I (Gái Lớn), mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G.

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã G;
- Công an thị xã G;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G;
- Bị cáo;
- Lưu.

(Đã ký)

Ca Kiều Nguyệt